

**TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY
CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1047 /CKDK-TCKT
V/v: Giải trình báo cáo tài chính quý III năm 2019

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2019

Kính gửi: **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
ỦY BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu Khí (PSI) xin gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Ủy ban Giám sát Tài chính quốc gia và các Sở Giao dịch lời chào trân trọng.

Theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán, Tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;
- b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ; hoặc chuyển từ lãi ở kỳ trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;
- c) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính quý II đã công bố so với báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét; hoặc tại báo cáo tài chính quý IV đã công bố so với báo cáo tài chính năm được kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên; hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại;
- d) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên.

Theo đó, Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh của Quý III năm 2019 (kỳ công bố) so với quý III năm 2018 như sau:



MÃ	CHỈ TIÊU	QUÝ III NĂM 2019	QUÝ III NĂM 2018	THAY ĐỔI % GIỮA QUÝ III/2019 VÀ QUÝ III/2018
1	DOANH THU HOẠT ĐỘNG	29,862,166,419	22,632,796,730	32%
	Trong đó:			
1.1	Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	9,532,443,429	6,226,731,547	53%
1.2	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)			
1.3	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	9,812,028,017	8,227,967,608	19%
1.4	Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	461,095,890	12,918,292	3469%
1.5	Lãi từ các công cụ phái sinh phòng ngừa rủi ro			
1.6	Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	4,012,181,850	4,964,643,212	-19%
1.7	Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	136,363,636	0	
1.8	Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán			
1.9	Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	1,637,526,910	1,957,726,609	-16%
1.10	Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	3,253,415,673	579,227,272	462%
1.11	Thu nhập hoạt động khác	1,017,111,014	663,582,190	53%
2	DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	477,370,698	503,518,810	-5%
	Trong đó:			
2.1	Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	59,775	8,852,555	-99%
2.2	Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi không có định	477,310,923	494,666,255	-4%
2.3	Lãi bán, thanh lý các khoản đầu tư vào công ty con, liên kết, liên doanh			
2.4	Doanh thu khác về đầu tư			
3	TỔNG DOANH THU	30,339,537,117	23,136,315,540	31%
4	CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	17,236,151,363	14,242,165,948	21%
5	CHI PHÍ TÀI CHÍNH	2,363,013,266	0	100%
6	CHI PHÍ BÁN HÀNG			
7	CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN	7,743,782,441	6,723,775,991	15%
8	TỔNG CHI PHÍ	27,342,947,070	20,965,941,939	30%
9	Kết quả hoạt động khác	693	889,262,228	-100%
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2,996,590,740	3,059,635,829	-2%
11	Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp hiện hành	0	0	
12	Lợi nhuận Kế toán sau thuế Thu nhập doanh nghiệp	2,996,590,740	3,059,635,829	-2%
13	Lãi/(Lỗ) từ đánh giá lại các tài sản tài chính sẵn sàng để bán.	0	0	

Lợi nhuận sau thuế Quý III năm 2019 giảm 2% so với cùng kỳ năm 2018 do nguyên nhân chủ yếu sau:

Trong Quý III năm 2019, thị trường chứng khoán khả quan hơn, nhưng chỉ 1-2 nhóm ngành là hưởng lợi tăng giá nên hoạt động môi giới của công ty sụt giảm. Cụ thể là: Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán giảm 19%, doanh thu nghiệp vụ lưu ký

giảm 16%; doanh thu từ chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái giảm 99%. Bên cạnh đó, Doanh thu từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL) tăng 53% do đánh giá lại tài sản tài chính; doanh thu từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) tăng 3469%; doanh thu hoạt động tư vấn tài chính tăng 462%; doanh thu khác tăng 53%. Vì những hoạt động kinh doanh có doanh thu tăng so với cùng kỳ năm ngoái chiếm tỷ lệ cao và có mức tăng cao nên tổng doanh thu toàn công ty tăng 31% so với cùng kỳ năm trước.

Về chi phí, trong Quý III năm 2019, do công ty đẩy mạnh hoạt động kinh doanh do đó tổng chi phí của công ty có tăng so với cùng kỳ năm ngoái là 30%.

Do doanh thu tăng 31% và chi phí tăng 30% như phân tích ở trên do vậy lợi nhuận sau thuế Quý III năm 2019 của công ty giảm 2% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trên đây là một số nguyên nhân chủ yếu dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh Quý III năm 2019 so với cùng kỳ năm trước của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu Khí.

Kính báo cáo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT

TUO. CHỦ TỊCH HĐQT
PHÓ GIÁM ĐỐC 

Nguyễn Xuân Hưng